

Từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, các huyện thuộc khu vực Hà Nam đang gặp vô vàn khó khăn mới, tình hình đó đã đặt ra những nhiệm vụ nặng nề đối với Đảng bộ và nhân dân địa phương, trong đó nhiệm vụ khôi phục, ổn định sản xuất và đời sống là cấp bách nhằm nhanh chóng đáp ứng được các yêu cầu sau đây:

- Khôi phục toàn diện trên các mặt sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, giao thông, vận tải, lưu thông phân phối, văn xã, nội chính mà trọng tâm là công nghiệp, thủ công nghiệp, giao thông, vận tải.

- Khôi phục các vùng bị đánh phá, trong đó tập trung cho việc xây dựng lại thị xã Hà Nam.

- Khôi phục cơ sở sản xuất và sinh hoạt gắn với xây dựng mới, triển khai hết sức khẩn trương và toàn diện trên khắp các mặt nhằm đáp ứng các yêu cầu cấp thiết, thực hiện Di chúc của Hồ Chủ tịch *"Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay"*.

Cùng với toàn dân, Hội phụ nữ các cấp lại bắt tay vào việc khôi phục, hàn gắn vết thương chiến tranh. Đối với thị xã, chị em tham gia san lấp, thu gom làm vệ sinh, tẩy uế đường phố, các công trình công cộng như hệ thống cống rãnh... Yêu cầu đặt ra là sớm ổn định sản xuất, đời sống và sinh hoạt của thị xã trở lại bình thường.

Đối với các huyện đã huy động tới 10.000 anh chị em cùng nhiều nguyên vật liệu tham gia xây dựng nhà tạm cho nhân dân thành phố, thị xã. các cơ sở sản xuất từng bước được ổn định và đi vào sản xuất. Hội phụ nữ các cấp còn kết hợp với các ban ngành liên quan phát hiện đề

xuất giải quyết những trường hợp thực hiện chính sách chưa chủ đáo; tổ chức giúp đỡ các gia đình liệt sĩ, thương binh gặp khó khăn, neo đơn, các cháu mồ côi bằng những ngày công tình nghĩa.

Về nông nghiệp, di dời với khôi phục, đã từng bước đẩy mạnh sản xuất, tuy gặp thiên tai lớn. Trận bão tháng 8-1973 tàn phá nặng nề, nhiều diện tích trồng trọt bị mất trắng, sản lượng lương thực giảm nhưng chăn nuôi vẫn được duy trì và phát triển, nhất là đàn lợn trong gia đình. Chị em đã tích cực tận dụng bờ ao, bờ ngòi, đất 5%, tương trợ giúp nhau về giống, vốn, vì thế đàn lợn tăng nhanh cả về số lượng, trọng lượng và cơ cấu giống.

Trong không khí tung bừng phấn khởi, cuộc kháng chiến oanh liệt nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta đã giành được thắng lợi vĩ đại, Hiệp định Pari được ký kết. Cách mạng Việt Nam chuyển sang một giai đoạn mới. Tiếp thu Nghị quyết Đại hội phụ nữ Việt Nam lần thứ IV (tháng 3-1974), từ ngày 10 - 13-4-1974, Đại hội phụ nữ Nam Hà lần thứ 2 được tổ chức tại Nhà máy tơ Nam Định. Đại hội đã đánh giá sự trưởng thành của phong trào phụ nữ trong 6 năm qua, mặc dù phải trải qua hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ với quy mô ác liệt, bên cạnh đó thiên tai bão lụt lại liên tiếp gây ra, song phụ nữ trong tỉnh đã nêu cao ý chí quyết chiến, quyết thắng, cần cù, đảm đang, sáng tạo trên các lĩnh vực hoạt động, lập nhiều thành tích vẻ vang.

Phong trào phụ nữ tỉnh Nam Hà, những năm qua đã được Chính phủ tặng thưởng 3 huân chương cho cán bộ hội viên trong tỉnh, tặng thưởng 16 huân chương từ hạng

ba đến hạng nhất cho đơn vị, cá nhân có thành tích trong chiến đấu, sản xuất và khuyến khích con cháu đi chiến đấu. Trong tổng kết phong trào 3 đảm đang 6 năm và 8 năm, Trung ương Hội đã tặng cờ và bằng khen cho tỉnh và huyện Lý Nhân, 19 xã, 5 đơn vị thủ công, 11 cơ quan xí nghiệp, 3 tổ Hội mẹ chiến sĩ, 3 nhà trẻ, 503.397 cán bộ, hội viên đạt tiêu chuẩn 3 đảm đang 6 năm và 8 năm, chị Nguyễn Thị Nhạ được tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang và hàng trăm chị đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua, Chiến sĩ quyết thắng. Phong trào 5 tốt của phụ nữ cả 2 miền và phong trào 3 đảm đang của Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam được Đảng, Nhà nước đánh giá rất cao.

Tuy nhiên phong trào phụ nữ toàn tỉnh thời kỳ này còn bộc lộ những mặt hạn chế cần khắc phục. Đó là trình độ văn hóa còn thấp, nhận thức tư tưởng của phụ nữ chưa đồng đều. Việc bảo vệ quyền lợi đời sống, sức khỏe của phụ nữ, trẻ em chưa được quan tâm. Tình hình cán bộ nữ những năm 1974 - 1975 so với năm 1968 giảm nhiều, nhất là cán bộ tham gia chính quyền và quản lý kinh tế ở cơ sở. Nguyên nhân do cán bộ nữ được đề bạt ít được sự quan tâm đào tạo bồi dưỡng, do đó năng lực lãnh đạo quản lý chưa đáp ứng yêu cầu phát triển mới. Mặt khác do ảnh hưởng của tư tưởng phong kiến chưa thật tin vào khả năng của chị em... Một số chị em còn gặp khó khăn về gia đình, con cái, chưa khắc phục khó khăn để phấn đấu vươn lên. Về tổ chức Hội, phát triển chưa đồng đều, có nơi còn yếu kém, sự lãnh đạo chỉ đạo chưa toàn diện, việc tổng kết rút kinh nghiệm chưa được coi trọng. Sự phối kết hợp với các ngành chưa thường xuyên, nề nếp.

Bước sang nhiệm kỳ mới (1974 - 1976), quán triệt Nghị quyết XXII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thực

hiện Nghị quyết Đại hội phụ nữ Việt Nam lần thứ IV, Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh về yêu cầu nhiệm vụ kinh tế xã hội trong hai năm 1974 - 1975. Đại hội phụ nữ Nam Hà lần thứ hai đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong ba năm (1974 - 1976) là: Đoàn kết giáo dục các tầng lớp phụ nữ nâng cao tinh thần yêu nước, giác ngộ chủ nghĩa xã hội, phát huy khí thế phong trào ba đảm đang, với khẩu hiệu "*Giỏi việc nước, đảm việc nhà, phấn đấu thực hiện nam nữ bình đẳng*", tham gia phong trào thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm, chăm lo quyền lợi phụ nữ, trẻ em, nâng cao trách nhiệm làm mẹ, hướng dẫn sắp xếp gia đình, nuôi dạy con cái tốt, xây dựng củng cố cơ sở hội sinh hoạt đều, có đủ khả năng thực hiện các nhiệm vụ trung tâm của Đảng, của hội, đại hội bầu 35 chị Ủy viên Ban Chấp hành, chị Nguyễn Thị Bình được bầu là Hội trưởng, chị Đặng Thị Liên, chị Tạ Thị Suốt được bầu là Hội phó.

Nghị quyết của đại hội phụ nữ các cấp, nghị quyết của đại hội Đảng bộ tỉnh được các cấp hội triển khai học tập sâu rộng xuống 100% cơ sở xã, phường, tạo thành phong trào thi đua sôi nổi trong các tầng lớp phụ nữ, góp phần tích cực vào công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hai năm (1974 - 1975) của tỉnh nhà.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, phong trào ba đảm đang (1965 - 1975) thực sự là một phong trào cách mạng to lớn, là một cuộc vận động chính trị toàn diện của phụ nữ. Phong trào đã thu hút được tất cả các tầng lớp phụ nữ đóng góp vào sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phong trào ba đảm đang thắng lợi, khẳng định đường lối công tác phụ vận của Đảng, của Nhà nước là hoàn toàn đúng, vì nó tạo điều kiện giải phóng phụ nữ. Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh nhà đã chỉ đạo cụ thể và đưa phong trào thu nhiều kết quả. Hội đã động viên cổ vũ, hướng dẫn các tầng lớp phụ nữ phấn đấu thực hiện ba đảm đang, nghiên cứu đề xuất với Đảng, Nhà nước các chế độ, chính sách đối với phụ nữ để tạo điều kiện cho chị em phấn đấu vươn lên, cán bộ, hội viên của hội là lực lượng nòng cốt thúc đẩy phong trào phát triển. Trong thời kỳ này sự nghiệp giải phóng phụ nữ và việc thực hiện nam nữ bình đẳng đạt được những kết quả chưa từng thấy. Địa vị của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội được coi trọng, đời sống của phụ nữ và con cái được chăm sóc. Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh nhà đã phát huy được chức năng nhiệm vụ của mình, đóng góp công sức to lớn vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, uy tín của Hội ngày càng được đề cao.

Trong mười năm qua (1965 - 1975), Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Nam Hà thực sự là trung tâm tập hợp, đoàn kết đông đảo các tầng lớp phụ nữ, với nhiệm vụ của mình, Hội đã góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng một tỉnh "Vững về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng, sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi". Thực hiện nhiệm vụ xây dựng bảo vệ miền Bắc, chi viện cho miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giành độc lập thống nhất Bắc - Nam sum họp một nhà.

PHÂN THỨ NĂM

PHỤ NỮ THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở ĐỊA PHƯƠNG (1976 — 2000)

I - PHỤ NỮ TRONG PHONG TRÀO XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976 — 1985)

Thắng lợi trọn vẹn 30 tháng 4 năm 1975 đã kết thúc quá trình chiến đấu bền bỉ và oanh liệt của nhân dân ta chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, mở ra kỷ nguyên mới với sự ra đời của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày 10 - 12 tháng 6-1976 một sự kiện chính trị trọng đại đối với tất cả phụ nữ Việt Nam, hội nghị hợp nhất tổ chức phụ nữ ở hai miền Nam - Bắc thành một tổ chức phụ nữ thống nhất lấy tên: Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam đồng thời giữ quyết định tại Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IV (1974) lấy ngày 20-10-1930 là ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam. Hội nghị đề ra nhiệm vụ trước mắt của phụ nữ Việt Nam “Giáo dục, động viên phụ nữ trong cả nước sôi nổi tham gia cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”, thực hiện khẩu hiệu: *“Tất cả cho sản xuất, tất cả để xây dựng chủ nghĩa*

xã hội, tất cả vì Tổ quốc giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân". Trước mắt, ra sức phấn đấu hoàn thành xuất sắc kế hoạch Nhà nước năm 1976, mở đầu kế hoạch 5 năm (1976 - 1980), hết sức chăm lo đời sống, sức khỏe phụ nữ và trẻ em, xây dựng người phụ nữ mới xã hội chủ nghĩa để phụ nữ làm tốt nghĩa vụ đối với Tổ quốc, đối với xã hội và đối với gia đình. Xây dựng củng cố Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam vững mạnh để Hội làm tốt nhiệm vụ tổ chức giáo dục, động viên đông đảo các tầng lớp phụ nữ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hùng mạnh và làm tròn nghĩa vụ Quốc tế cao cả, góp phần với phụ nữ bè bạn khắp năm châu đấu tranh cho hòa bình, độc lập, dân tộc dân chủ và chủ nghĩa xã hội thực hiện quyền lợi cho phụ nữ và đem lại hạnh phúc cho trẻ em.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ chiến lược mới, chấp hành Nghị quyết 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV, Nghị quyết 245 của Bộ Chính trị, hai tỉnh Hà Nam và Ninh Bình hợp nhất thành tỉnh Hà-Nam-Ninh trên tinh thần đoàn kết nhất trí cao từ tỉnh đến cơ sở và đã đi vào hoạt động theo tỉnh mới ngày 3-2-1976.

Sau khi hợp nhất, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy lâm thời Hà-Nam-Ninh. Hội nghị Ban Chấp hành phụ nữ 2 tỉnh họp phiên đầu tiên để kiện toàn tổ chức thành lập Ban Chấp hành lâm thời Hội liên hiệp phụ nữ Hà Nam Ninh, đồng thời xác định nhiệm vụ chung của các cấp Hội phụ nữ trong năm 1976 - 1977 là:

- Nhanh chóng ổn định cuộc sống, đoàn kết giúp đỡ nhau tổ chức cuộc sống gia đình, chấp hành tốt chính

sách hậu phương quân đội, khắc phục hậu quả chiến tranh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

- Đẩy mạnh sản xuất và tiết kiệm, tích cực học tập, phát huy sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực, nâng cao năng suất lao động tăng thu nhập cho gia đình, xã hội.

Hội nghị đã nhất trí bầu chị Nguyễn Thị Bình giữ chức vụ Hội trưởng, chị Nguyễn Thị Bản và chị Tạ Thị Suốt giữ chức Hội phó.

Sau chiến tranh, công tác chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, bộ đội trở thành một vấn đề lớn, vừa mang ý nghĩa chính trị xã hội, vừa đáp ứng nhu cầu chính đáng của nhân dân. Nhận thức được vấn đề này, Tỉnh hội đã chỉ đạo cho các cấp hội phụ nữ thực hiện tốt chính sách đối với quân nhân và các gia đình có công với cách mạng và coi đây là công tác thường trực, lâu dài, thường xuyên. Phụ nữ huyện Bình Lục, Duy Tiên đã tổ chức đón tiếp thương binh, bộ đội phục viên về gia đình, giúp đỡ tạo điều kiện cho họ sớm ổn định cuộc sống. Đồng thời chị em còn phối hợp với các ngành thăm hỏi, giúp đỡ, phát hiện những khó khăn của các gia đình liệt sĩ, thương binh. Một số nơi vận động chị em lấy thương binh, đề xuất với các hợp tác xã có biện pháp giúp đỡ. Qua kiểm tra đã phát hiện và đề nghị với chính quyền nghiên cứu giải quyết 1.506 trường hợp sai sót về chính sách, trong đó có 132 gia đình liệt sĩ chống Pháp chưa được trợ cấp. Tổ chức chăm sóc anh em thương binh nặng, giúp các anh một số đồ dùng sinh hoạt và sách vở giấy bút cho con liệt sĩ... Hội phụ nữ các huyện, thị còn vận động phụ nữ cơ sở, Hội

mẹ chiến sĩ nhận kết nghĩa đỡ đầu thương binh nặng, bố mẹ liệt sĩ, các cháu con liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn hoặc chăm sóc các phần mộ liệt sĩ hy sinh tại địa phương. Hội phụ nữ Lý Nhân, Thanh Liêm, im Bạng đã đặt vấn đề với hợp tác xã quan tâm sắp xếp việc làm phù hợp cho các chị là vợ liệt sĩ, vợ bộ đội và coi trọng việc đào tạo bồi dưỡng những chị có triển vọng để trở thành cốt cán của địa phương. Nhà nước và Bộ Lao động Thương binh - Xã hội đánh giá cao sự đóng góp của hội phụ nữ các cấp và tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho cán bộ hội viên phụ nữ tỉnh nhà có thành tích xuất sắc về thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, tập trung chỉ đạo phụ nữ thực hiện tốt hai khâu quan trọng: Cây đúng kỹ thuật, kịp thời vụ, bảo đảm diện tích, đẩy mạnh chăn nuôi tiểu gia súc và gia cầm. Những khi thời vụ gấp các cấp hội cơ sở còn đứng ra tổ chức cho các cháu ăn tại nhà trẻ, vận động các cô trông thêm giờ... để giúp chị em tập trung vào sản xuất. Hội đã vận động hội viên cho các hợp tác xã vay 5.314 tấn thóc giống để đảm bảo cấy kịp thời vụ. Kết quả mặc dù thời tiết năm 1976 không thuận lợi nhưng chị em vẫn đảm bảo cấy 97% diện tích.

Về chăn nuôi, Hội phát động phong trào phụ nữ tham gia chăn nuôi tập thể, phát triển chăn nuôi gia đình, xóa hộ trống chuồng, nuôi thêm lợn nái. Kết quả chỉ tính riêng năm 1976 phụ nữ cả tỉnh đã bán cho Nhà nước 4.680 tấn thịt hơi.

Hội còn thường xuyên vận động chị em thực hiện tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng. Đặc biệt, Hội vận động

phụ nữ thực hiện tốt Chỉ thị 214 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, giảm bớt những chi tiêu ma chay, cưới xin, giỗ, tết. Ngoài ra nhân các ngày kỷ niệm của phụ nữ 8-3; 20-10 hoặc nhân bán lúa lợn, lúa gà vận động chị em dành một số tiền để tiết kiệm. Trong vụ đông xuân 1976 bị thiên tai, hội phụ nữ các cấp đã vận động tương trợ được hàng chục tấn thóc gạo để giúp các hộ thiếu đói, khó khăn, góp phần ổn định đời sống nhân dân...

Đánh giá phong trào phụ nữ khắc phục hậu quả sau những năm đất nước thống nhất, đồng chí Phan Điền, Bí thư Tỉnh ủy nhận xét: *"Mặc dù vừa phải củng cố tổ chức, vừa hoạt động nhưng phong trào phụ nữ tỉnh nhà vẫn phát huy được vai trò tích cực của mình đã giải quyết được nhiều vấn đề mà các tổ chức khác không thể giải quyết được"*.

Để quyết định những vấn đề trọng đại của đất nước, tháng 12-1976. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng họp tại Hà Nội. Đây là đại hội toàn thắng của sự nghiệp giải phóng dân tộc thống nhất Tổ quốc, là mốc quan trọng trên con đường tiến lên của cách mạng Việt Nam. Đại hội đề ra nhiệm vụ của cả nước là *"Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội"* và kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976 - 1980). Đại hội biểu dương sự trưởng thành vượt bậc và sự đóng góp to lớn của phụ nữ trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại của dân tộc và nhấn mạnh phải thực hiện triệt để nhiệm vụ giải phóng phụ nữ bảo đảm cho phụ nữ quyền làm chủ đầy đủ nhất. Nghị quyết Đại hội ghi rõ: *"Cần đấu tranh nhằm xóa bỏ những quan điểm lạc hậu về vai trò và khả năng của phụ nữ, nhất là xóa bỏ tàn dư tư*

tưởng phong kiến trọng nam khinh nữ, nâng cao trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật, nghề nghiệp của phụ nữ, tích cực đào tạo bồi dưỡng cán bộ nữ, cải thiện điều kiện lao động, chăm lo sức khỏe và đời sống của phụ nữ"...

Nghị quyết đại hội Đảng tạo ra những điều kiện và triển vọng mới cho phụ nữ. Phụ nữ toàn tỉnh phấn khởi, tự hào, đem hết nhiệt tình cách mạng và khả năng đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Trên đà thắng lợi chung và trước sự quan tâm của Đảng, Nhà nước. Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, được sự nhất trí của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh. Đại hội đại biểu phụ nữ Hà Nam Ninh lần thứ nhất được tổ chức từ ngày 10 - 14-6-1977 tại Nhà văn hóa 3-2 thành phố Nam Định. Đại hội đã nhận định sau hơn một năm hợp tỉnh, phong trào phụ nữ trong tỉnh phát huy tinh thần đoàn kết nhất trí, khắc phục khó khăn về thiên tai, về thiếu nguyên liệu sản xuất trong công nghiệp, khó khăn tạm thời về đời sống, phấn đấu đảm bảo ngày công, giờ công. Tiết kiệm, tương trợ giúp nhau về đời sống, đẩy mạnh chăn nuôi gia đình, chăm lo công tác củng cố xây dựng Hội, đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, tăng cường đào tạo bồi dưỡng cán bộ Hội, góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1976. Quan tâm chăm lo đời sống phúc lợi cho phụ nữ và trẻ em, chăm sóc thăm hỏi các gia đình liệt sĩ, thương binh, bộ đội và các cháu mồ côi. Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Đại hội đã chỉ ra những khó khăn cần khắc phục, đó là:

- Trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, ý thức làm chủ tập thể chưa cao, chị em còn ngại học tập, trình độ năng lực cán bộ Hội còn hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn cách mạng mới, nhất là cán bộ cơ sở.

- Nội dung sinh hoạt Hội còn nặng về bàn sản xuất hơn là bàn đến việc chăm lo quyền lợi phụ nữ trẻ em. Việc bênh vực quyền lợi kinh tế và hạnh phúc của phụ nữ về hôn nhân gia đình còn hạn chế.

- Sự phối hợp với các ngành, đoàn thể còn thiếu chặt chẽ, chưa đảm bảo thường xuyên liên tục.

Đại hội phụ nữ tỉnh đã đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác hai năm 1977 - 1978: *“Nâng cao giác ngộ cho phụ nữ, xây dựng người phụ nữ mới xã hội chủ nghĩa, vận động chị em tham gia phong trào lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phối hợp với các ngành vận động thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng gia đình văn hóa mới, chăm lo quyền lợi đời sống phụ nữ, trẻ em, xây dựng và củng cố tổ chức cơ sở hội, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào”*.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 47 ủy viên. Chị Nguyễn Thị Bình được bầu làm Hội trưởng, chị Nguyễn Thị Bản, chị Tạ Thị Suốt là Hội phó.

Căn cứ từ định hướng chung, các cấp hội vận động hội viên hoàn thành các mặt công tác chính: lao động sản xuất thực hiện kế hoạch Nhà nước, tham gia xây dựng hợp tác xã. Song song với việc huy động sự đóng góp của phụ nữ, Hội coi trọng công tác chăm lo đời sống phụ nữ trẻ em, giúp phụ nữ có một đời sống văn minh hơn.

Năm 1977 là năm có nhiều thiên tai. Ở miền Bắc, vụ đông xuân gặp những đợt rét kéo dài, nhiều nơi phải cấy đi cấy lại nhiều lần, tiếp đó lại đến nạn sâu bệnh. Miền Nam có thuận lợi hơn, nhưng vụ hè thu cũng bị hạn hán rồi ngập lụt. Tất cả đã gây nên tình trạng thiếu hụt lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và cán bộ công nhân viên chức. Lúc này kế hoạch 5 năm lần thứ 2, sau khi đã thực hiện được 2 năm, gặp rất nhiều trở ngại. Dự kiến của Đảng và Nhà nước sẽ lấy năm 1978, năm thứ 3 của kế hoạch làm đà tạo một bước chuyển mạnh để thực hiện thắng lợi kế hoạch. Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam cũng quyết tâm cao trong việc vận động phụ nữ ra sức đóng góp nhiều hơn nữa cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Tháng 3-1978 Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng Tổ quốc*" với khẩu hiệu: "*Giỏi việc nước, đảm việc nhà, thực hiện nam nữ bình đẳng*". Nội dung của phong trào là:

- Đẩy mạnh lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chấp hành tốt mọi chính sách của Đảng và Chính phủ.

- Tích cực học tập nâng cao trình độ, đoàn kết thương yêu giúp nhau cùng tiến bộ.

- Tổ chức tốt gia đình, nuôi dạy con theo 5 điều Bác Hồ dạy.

Phát huy truyền thống của phong trào ba đảm đang, phong trào "*Người phụ nữ mới xây dựng Tổ quốc*" được chị em hưởng ứng cao, các cấp các ngành ủng hộ. Chỉ trong một thời gian ngắn, đến cuối năm 1978, nội dung của phong trào đã được phổ biến đến 100% cơ sở xã, phường

với số lượng 60.200 hội viên đăng ký đạt tỷ lệ trên 50% tổng số hội viên. Ngoài hình thức sinh hoạt tổ, hội phụ nữ các cấp còn tổ chức các cuộc tọa đàm với nữ lãnh đạo các ngành y tế, giáo dục và các ngành có liên quan. Từng ngành đã căn cứ vào nhiệm vụ của mình để vận động cho thích hợp.

Bằng các phong trào cụ thể của từng thời kỳ, Ban Chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh đã thể chế hóa và gắn vào mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng địa phương để vận động phụ nữ như Nghị quyết 20 (1979) của Ban Chấp hành Trung ương Hội về ba mục tiêu: *"Mỗi khẩu 5 gà, mỗi nhà từ 2 đến 3 con lợn, mỗi hội viên tăng thêm 100kg chất bột"*. Mười điểm tăng cao sản của Đoàn chủ tịch Trung ương Hội, tinh thần Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Nam Ninh lần thứ nhất ⁽¹⁾, Nghị quyết của đại hội phụ nữ tỉnh... trên cơ sở đó nâng cao nhận thức tư tưởng cho chị em, động viên chị em hăng say trong lao động sản xuất, công tác góp phần hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 2 (1976 - 1980).

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, các cấp hội vận động chị em thực hiện một số khâu chính như cấy đúng kỹ thuật, kịp thời vụ, chăm sóc cây trồng. Từ năm 1979 - 1980, Ban Chấp hành phụ nữ tỉnh và các huyện, thị đã tổ chức hội nghị liên tịch phụ nữ với ngành nông nghiệp để thống nhất chủ trương biện pháp vận động chị em đưa giống mới vào đồng ruộng. Cùng với việc vận động cấy đúng kỹ

(1) Đại hội đại biểu tỉnh Hà Nam Ninh lần thứ nhất vòng 1: ngày 21-1-1977; vòng 2: ngày 1-5-1977.